

Số: 86/2024/QĐCNTTLH

Kim Bôi, ngày 01 tháng 7 năm 2024

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN**  
**CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN**

Căn cứ các điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.  
Căn cứ các điều 55, 58, 81, 82, 83, 84 của Luật Hôn nhân và gia đình.  
Căn cứ vào yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của  
chị **Bùi Thị H** và anh **Bùi Văn Q**.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện đề ngày 27 tháng 5 năm 2024 về việc yêu cầu ly hôn của chị  
**Bùi Thị H**.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 13 tháng 6 năm 2024 về việc  
thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

Người khởi kiện: Chị **Bùi Thị H**, sinh năm 1991.

Người bị kiện: Anh **Bùi Văn Q**, sinh năm 1994.

Cùng cư trú: **Xóm M, xã C, huyện K, tỉnh Hòa Bình**.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên  
chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại  
khoản 2 điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được  
ghi trong biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 13 tháng 6 năm 2024 có đủ các  
điều kiện quy định tại điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa  
giải được ghi trong biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 13 tháng 6 năm 2024,  
cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận việc thuận tình ly hôn giữa chị **Bùi Thị H**  
và anh **Bùi Văn Q**.

- Về con chung: Có 02 con chung, **Bùi Kim N**, sinh ngày 29/10/2018; **Bùi  
Đức H1**, sinh ngày 19/11/2020. Khi ly hôn hai bên tự nguyện thỏa thuận chị **Bùi  
Thị H** được trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục hai con chung **Bùi Kim N** và  
**Bùi Đức H1**. Việc đóng góp nuôi con chung hai bên tự thỏa thuận, không yêu cầu  
Tòa án giải quyết.

Anh **Bùi Văn Q** được quyền thăm nom con chung và quyền xin thay đổi người trực tiếp nuôi con theo quy định của pháp luật.

- Về tài sản chung: Không có.
- Về công sức đóng góp chung: Không có.
- Về công nợ chung: Chị **Bùi Thị H** và anh **Bùi Văn Q** đều xác nhận không nợ tổ chức tín dụng, cá nhân nào.
- Về các vấn đề khác: Không có.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

*Nơi nhận:*

- Các bên tham gia hòa giải;
- VKSND huyện Kim Bôi;
- THADS huyện Kim Bôi;
- Cq đã thực hiện việc đăng ký kết hôn;
- Lưu hs vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Mai Thị Thanh Nga**